

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG - KINH NGHIỆM TỪ TRUNG QUỐC

Trong thời kỳ Quy hoạch 5 năm lần thứ 11, Trung Quốc khởi động thực hiện quy hoạch phát triển khoa học - kỹ thuật trung và dài hạn, công cuộc xây dựng hệ thống sáng tạo quốc gia sẽ bước vào giai đoạn mới. Tăng cường khả năng tự chủ sáng tạo là trọng điểm chiến lược của mục tiêu thực hiện phát triển quy hoạch Quy hoạch 5 năm lần thứ 11 và lâu dài nữa. Thời kỳ Quy hoạch 5 năm lần thứ 11, các trường đại học, cao đẳng cần kiên trì phương châm chỉ đạo “tự chủ sáng tạo, trọng điểm vượt trội, giữ vững phát triển, đón trước tương lai”, nỗ lực tăng cường xây dựng khả năng tự chủ sáng tạo khoa học - kỹ thuật, nâng cao năng lực sáng tạo tri thức, khả năng nghiên cứu kỹ thuật cao và khả năng chuyển hóa thành quả khoa học, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nhân tài sáng tạo khoa học - kỹ thuật hàng đầu trong nước, cho ra đời hàng loạt thành quả sáng tạo tri thức và sáng tạo khoa học - kỹ thuật quan trọng, xây dựng các cơ sở sáng tạo khoa học hàng đầu trong nước, thực hiện sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong nhà trường tương ứng với yêu cầu xây dựng hiện đại hóa địa phương, nâng cao khả năng cống hiến của khoa học - kỹ thuật trong nhà trường đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, cung cấp đội ngũ nhân tài và chủ lực khoa học - kỹ thuật cho sự nghiệp xây dựng đất nước sáng tạo.

1. Tăng cường xây dựng cơ sở sáng tạo khoa học - kỹ thuật trình độ cao trong trường

Cơ sở sáng tạo khoa học - kỹ thuật trình độ cao là kênh quan trọng của tự chủ sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong trường. Cần căn cứ vào yêu cầu của hệ thống sáng tạo của địa phương và quốc gia, xây dựng các cơ sở sáng tạo tri thức theo mục tiêu chủ yếu nghiên cứu khoa học mang tính sáng tạo và chiến lược nghiên cứu kỹ thuật cao, xây dựng các cơ sở sáng tạo kỹ thuật theo ngành nghề, khai thác sản phẩm và chuyển giao kỹ thuật, xây dựng các cơ sở công cộng theo mục tiêu phục vụ cho công cộng và cùng chia sẻ tài nguyên khoa học - kỹ thuật, tạo nên hệ thống cơ sở sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong các trường với chủ thể là ba loại cơ sở: cơ sở sáng tạo tri thức, cơ sở sáng tạo kỹ thuật và cơ sở phục vụ. Nhiệm vụ chủ yếu của việc xây dựng cơ sở sáng tạo tri thức là ưu việt hóa cơ cấu các môn học, mở rộng quy mô xây dựng môn học trọng điểm, bảo đảm các môn học trọng điểm của tỉnh có mặt trong tất cả các ngành và khoa viện, tập

trung vào các môn cần thiết cho việc phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Giang Tô. Bên cạnh việc cố gắng xây dựng mới các môn trọng điểm trong thời kỳ Quy hoạch 5 năm lần thứ 11, cần chú ý bồi dưỡng và xây dựng các phòng thí nghiệm trọng điểm cấp tỉnh, cấp quốc gia. Nhiệm vụ chủ yếu của việc xây dựng cơ sở sáng tạo kỹ thuật là xây dựng các trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học cấp tỉnh, cấp quốc gia, các khu khoa học - kỹ thuật nhà trường cấp tỉnh và quốc gia, đưa những cơ sở này thành điểm kết hợp giữa sáng tạo với lập nghiệp, tri thức với kinh tế, đồng thời thành nơi quan trọng sáng tạo tri thức, ươm mầm kỹ thuật, khai thác sản phẩm, tạo nên ngành sản xuất. Nhiệm vụ chủ yếu của việc xây dựng cơ sở phục vụ là để hiện đại hóa, thông tin hóa giáo dục và công tác nghiên cứu khoa học, xây dựng cơ sở phục vụ mạng trình độ cao, số hóa tài nguyên thông tin nghiên cứu khoa học, xây dựng cơ sở thí nghiệm công cộng, cơ sở chia sẻ thiết bị khoa học cỡ lớn, cơ sở chuyển hóa thành quả khoa học - kỹ thuật. Trên cơ sở đó, từng bước chinh đôn lại tài nguyên khoa học - kỹ thuật, lập nên cơ chế cùng chia sẻ tài nguyên khoa học - kỹ thuật trong trường, đẩy mạnh việc kết hợp mật thiết giữa hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động giảng dạy.

2. Tập trung xây dựng các cơ sở kết hợp giữa sản xuất, học tập và nghiên cứu

Hợp tác giữa sản xuất, học tập, nghiên cứu là mối liên kết giữa trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp và cơ quan nghiên cứu cùng nghiên cứu khoa học, khai thác sản phẩm và đào tạo nhân tài, là biện pháp quan trọng để thúc đẩy giáo dục, kinh tế và khoa học - kỹ thuật kết hợp với nhau chặt chẽ. Hợp tác triển khai sản xuất, học tập và nghiên cứu của các trường với doanh nghiệp và cơ quan nghiên cứu mở ra một không gian lớn đầy tiềm năng. Các doanh nghiệp tham gia vào dự án do trường đảm nhận có thể trở thành nhà ứng dụng đầu tiên các thành quả khoa học, thúc đẩy việc chuyển hóa các thành quả đó. Những ý tưởng sáng tạo và dự án khai thác kỹ thuật của doanh nghiệp nếu có các trường và cơ quan nghiên cứu hỗ trợ về kỹ thuật, sẽ rút ngắn được thời gian nghiên cứu, nâng cao năng suất. Các trường muốn xây dựng thị trường, cần tăng cường hợp tác với doanh nghiệp và cơ quan nghiên cứu thông qua các hình thức như liên kết, cùng xây dựng, cùng hợp tác vốn, lập nên cơ chế hợp tác “phân công giữa sản xuất và nghiên cứu, phát huy ưu thế của nhau, cùng chia sẻ lợi ích, cùng chịu mạo hiểm”, tạo ra điểm mới và đặc sắc trong sáng tạo khoa học - kỹ thuật. Các

trường có thể xây dựng bộ phận phát triển nghiên cứu ở các doanh nghiệp, doanh nghiệp cũng có thể xây dựng bộ phận phát triển nghiên cứu ở các trường. cần phát huy hết năng lực sáng tạo khoa học - kỹ thuật của các trường, khuyến khích các trường kết hợp có hiệu quả giữa kỹ thuật và vốn, giữa kết quả nghiên cứu và thị trường, giữa tính sáng tạo của chuyên gia với tính tích cực của nhà doanh nghiệp, cần định hướng và khuyến khích các trường xây dựng hợp tác về khoa học - kỹ thuật lâu dài, ổn định, toàn diện với các ngành và doanh nghiệp, tạo nên liên minh chiến lược giữa sản xuất, học tập và nghiên cứu. cần ủng hộ các trường và doanh nghiệp hợp tác xây dựng các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu công trình (khoa học), các trường và cơ quan nghiên cứu cùng xây dựng cơ sở nghiên cứu khoa học, cùng phối hợp đảm nhận các dự án khoa học - kỹ thuật và đào tạo nghiên cứu sinh. Để nâng cao khả năng sáng tạo và chủ động khai thác, khuyến khích các trường hợp tác với các cơ quan nghiên cứu quốc tế, trường quốc tế và công ty đa quốc gia, cùng xây dựng cơ quan phát triển nghiên cứu, cùng tổ chức các dự án nghiên cứu kỹ thuật.

3. Tích cực khai thác các sản phẩm kỹ thuật cao cổ bằng phát minh sáng chế

Bên cạnh việc nỗ lực triển khai sáng tạo theo các lĩnh vực, phương hướng và nhiệm vụ trọng điểm của địa phương và quốc gia, để đáp ứng với yêu cầu của các ngành trong xã hội, các doanh nghiệp và thị trường, trong quá trình thích ứng với yêu cầu đa dạng hóa của công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, các trường đại học, cao đẳng nên tích cực tăng cường sáng tạo kỹ thuật, phát triển cơ sở, nỗ lực xây dựng chiến lược phát triển khoa học - kỹ thuật. Các trường có trọng điểm xây dựng “công trình 985” và “công trình 211”, cùng các trường được phép đào tạo tiến sĩ, cần lựa chọn mục tiêu có hạn, tập hợp lực lượng ưu tú, nắm rõ yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội quốc dân, tích cực chiếm lĩnh đỉnh cao trong nghiên cứu khoa học - kỹ thuật, cung cấp lực lượng nòng cốt cho công cuộc tự chủ sáng tạo trên các lĩnh vực, đột phá trong kỹ thuật quan trọng và phát triển kỹ thuật sản xuất. Các trường có nhiệm vụ chính là giảng dạy cần làm nổi bật trọng điểm, tăng cường khai thác ứng dụng nghiên cứu và kỹ thuật, cần chọn các đề tài nghiên cứu đáp ứng được yêu cầu cải tạo, nâng cấp kỹ thuật sản xuất của địa phương và quốc gia. Các trường cao đẳng cần tích cực kết hợp với doanh nghiệp, lấy thị trường làm định hướng, tăng cường phục vụ khoa học - kỹ thuật, đẩy nhanh đào tạo nhân tài có tay nghề cao. Nếu muốn lấy

phương hướng chủ đạo là cải tạo, nâng cấp ngành chính, ngành mới, ngành kỹ thuật cao, ngành dịch vụ hiện đại và ngành truyền thống, cần tích cực triển khai nghiên cứu và phát triển các kỹ thuật nòng cốt và kỹ thuật cao trong các ngành, tạo nên lớp kỹ thuật quan trọng, kỹ thuật nòng cốt, kỹ thuật kết hợp và sản phẩm trọng điểm có ảnh hưởng lớn đến công cuộc xây dựng kinh tế, thực hiện kỹ thuật trình độ cao vượt qua các lĩnh vực giới hạn, cho ra những thành quả kỹ thuật cao, có triển vọng và các sản phẩm kỹ thuật cao có bằng phát minh sáng chế. Kiên trì kết hợp giữa mục tiêu gần và mục tiêu lâu dài, kết hợp giữa sáng tạo tri thức và sáng tạo kỹ thuật, tăng cường nghiên cứu khoa học với mục tiêu chính là ứng dụng nghiên cứu, tạo động lực cho việc khai thác kỹ thuật và ứng dụng nghiên cứu, nâng cao khả năng sáng tạo.

4. Tích cực áp dụng thành quả khoa học - kỹ thuật trọng điểm vào hiện thực sản xuất

Các trường đại học, cao đẳng có nguồn sáng tạo khoa học - kỹ thuật phong phú, ẩn chứa nhiều tiềm năng sáng tạo khoa học - kỹ thuật, nhưng tỷ lệ chuyển hóa các thành quả nghiên cứu lại không cao, đại bộ phận các thành quả nghiên cứu có triển vọng đưa vào sản xuất bị bỏ quên, “bị xếp vào nơi không ai biết”. Nguyên nhân chính dẫn tới tình trạng này là: thứ nhất, các trường chưa liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp, công tác nghiên cứu chưa tương ứng với thông tin thị trường; thứ hai, trình độ tổ chức chuyển hóa các thành quả kỹ thuật chưa cao, cơ chế chưa linh hoạt, các chính sách khuyến khích chưa đủ. Trong quá trình thúc đẩy sáng tạo khoa học - kỹ thuật, cần nghiêm túc nghiên cứu và giải được bài toán chuyển hóa thành quả nghiên cứu. Việc kết hợp giữa giảng dạy và nghiên cứu vừa là biện pháp tất yếu để nâng cao trình độ giảng dạy trong trường, vừa là con đường để nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất. Cái nôi kỹ thuật cao thung lũng Silicon nổi tiếng ở Mỹ chính là nhờ vào hai trường đại học Stanford và Đại học Berkeley theo mô hình nghiên cứu, đi theo con đường “trình độ cao + độ lan tỏa lớn”, tạo nên cột trụ đôi bên cùng thúc đẩy nhau, hỗ trợ lẫn nhau giữa các trường đại học và các ngành nghề sản xuất. Cần nghiên cứu học tập kinh nghiệm kết hợp giữa giảng dạy và nghiên cứu của các nước phát triển, đặc biệt là hình thức và cơ chế hiệu quả của chuyển hóa thành quả khoa học - kỹ thuật trong các trường, tạo nên cơ chế sáng tạo có hiệu quả trong các ngành, mở ra con đường nhanh chóng chuyển hóa các thành quả nghiên cứu. Các trường có tỷ lệ chuyển hóa thành quả khoa học - kỹ thuật chưa cao, cần lựa chọn các sản phẩm kỹ thuật

mới có hàm lượng kỹ thuật cao, có khả năng chiếm lĩnh thị trường, chú tâm nghiên cứu các điều kiện, con đường và hình thức chuyển hóa thành quả, để thúc đẩy các thành quả nghiên cứu được nhanh chóng áp dụng vào thực tế sản xuất.

5. Bồi dưỡng đào tạo nhân tài sáng tạo khoa học - kỹ thuật trình độ cao

Nhân tài là nhân tố mang tính quyết định của công cuộc sáng tạo khoa học - kỹ thuật. Xây dựng đội ngũ nhân tài có tinh thần sáng tạo, tạo ra môi trường tốt cho nhân tài, phát huy hết tài năng là bảo đảm cơ bản cho việc nâng cao khả năng sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong các trường đại học, cao đẳng. Cần ghi nhớ quan niệm tài nguyên nhân tài là tài nguyên hàng đầu, thực hiện chiến lược phát triển nhân tài, tăng đầu tư vốn cho nhân lực, tăng cường xây dựng tài nguyên nhân lực, nỗ lực nhiều hơn nữa trong công tác xây dựng đội ngũ nhân tài sáng tạo. Đào tạo nhân tài, sáng tạo khoa học - kỹ thuật là hai nhiệm vụ quan trọng của các trường. Các trường cần tích cực đẩy mạnh kết hợp giữa sáng tạo khoa học - kỹ thuật và đào tạo nhân tài, coi sáng tạo khoa học - kỹ thuật là con đường cơ bản để nâng cao khả năng sáng tạo của giảng viên và là khâu quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo nhân tài, kiên trì phát hiện nhân tài trong thực tiễn sáng tạo khoa học, đào tạo nhân tài ngay trong hoạt động sáng tạo khoa học, hội tụ nhân tài trong sự nghiệp sáng tạo khoa học. cần dựa vào các môn học trọng điểm, các dự án nghiên cứu khoa học lớn và cơ sở sáng tạo để thực hiện kế hoạch xây dựng đội ngũ sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong các trường, tạo nên đội ngũ sáng tạo khoa học - kỹ thuật đầy nhiệt huyết. Muốn cải cách và hoàn thiện hình thức tổ chức nghiên cứu khoa học hiện nay ở các trường, cần lấy nòng cốt là môn học, dự án, kỹ thuật và sản phẩm, tích cực tìm hiểu hình thức tập hợp nhân tài sáng tạo khoa học - kỹ thuật được tạo nên từ nhiều ngành học, phải tăng cường tập hợp các nhân viên ở các môn học có bối cảnh khác nhau, không cùng tầng cấp, không cùng chuyên ngành, tạo nên đội ngũ sáng tạo trình độ cao đa môn học, đa trường, đa ngành, đa lĩnh vực đào tạo và hình thành những người dẫn đầu và đội ngũ nhân tài cấp cao có ảnh hưởng lớn trong và ngoài nước. Cần nắm bắt thời cơ khi các du học sinh đi học từ nước ngoài về, áp dụng mọi biện pháp để thu hút nhân tài sáng tạo trình độ cao, bổ sung cho đội ngũ nghiên cứu khoa học ở trường. Tăng cường xây dựng đội ngũ quản lý khoa học - kỹ thuật có tố chất, chuyên môn hóa ở các trường, tăng cường đào tạo, nâng cao tố chất tư duy, ý thức phục vụ và trình độ quản lý cho nhân viên quản lý khoa học. Tập trung xây dựng đội ngũ phục vụ và trung gian khoa học - kỹ

thuật có tố chất, có nghiệp vụ, năng lực tốt, cung cấp trụ cột nhân tài có năng lực cho sự phát triển khoa học - kỹ thuật trong trường trên các lĩnh vực đầu tư vốn, giao dịch quyền sản xuất, đại lý phát minh sáng chế, chuyển giao kỹ thuật, chuyển hóa thành quả, tư vấn luật, công bố thông tin, đào tạo nguồn nhân tài, hợp tác giữa trường và doanh nghiệp, sản xuất kỹ thuật. Nên coi sinh viên là lực lượng mới, quan trọng trong sáng tạo khoa học - kỹ thuật, tăng cường kết hợp giữa giảng dạy và hoạt động khoa học - kỹ thuật, lấy trọng điểm để đào tạo sinh viên là bồi dưỡng tinh thần sáng tạo, nâng cao khả năng sáng tạo, tăng cường bản lĩnh lập nghiệp, đào tạo sinh viên thời đại mới thành những nhân tài kỹ thuật và nhà doanh nghiệp kỹ thuật đam mê sáng tạo, khát khao lập nghiệp. Tích cực thúc đẩy công tác khoa học - kỹ thuật “mở cửa” với sinh viên, nên khuyến khích thu hút sinh viên tham gia các dự án phù hợp với khả năng của họ.

Muốn nâng cao khả năng sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong trường đại học, cao đẳng, cần tập trung giải quyết các vấn đề còn tồn tại như tư tưởng sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong trường, điều kiện môi trường, nỗ lực tạo ra môi trường chính sách, môi trường pháp chế, môi trường thị trường và môi trường xã hội tốt.

6. Tăng cường tổ chức lãnh đạo sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong nhà trường

Muốn tăng cường công tác khoa học - kỹ thuật trong nhà trường, nâng cao khả năng tự chủ sáng tạo, cần tăng cường lãnh đạo, cẩn thận trong tổ chức, chú trọng vào các biện pháp và bảo đảm thực hiện. Chính quyền các cấp đảm nhận chức trách quản lý giáo dục đại học, cao đẳng cần quán triệt thực hiện phát triển khoa học - kỹ thuật, tạo nên chiến lược hình thành hệ thống sáng tạo khoa học - kỹ thuật ở địa phương và quốc gia, tăng cường quy hoạch và chỉ đạo công tác sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong trường, bảo đảm trong các phương diện chính sách, kinh phí, môi trường. Các bộ, ngành, chính quyền có liên quan cần tích cực điều chỉnh hợp tác khoa học - kỹ thuật giữa trường với địa phương và doanh nghiệp, tăng cường chỉ đạo và quản lý công tác khoa học - kỹ thuật trong trường, cung cấp dịch vụ có hiệu quả, chất lượng. Các trường cần coi việc nâng cao khả năng sáng tạo khoa học - kỹ thuật là công tác trọng điểm của trường, phải được đặt lên hàng đầu. Căn cứ vào nhu cầu của xã hội và nhà trường, lập ra quy hoạch công tác khoa học - kỹ thuật của trường, xác định rõ phương hướng,

làm nổi bật trọng điểm công tác, tập hợp tài nguyên, nâng cao trình độ tổ chức, đưa ra và hoàn thiện các chính sách và chế độ, tích cực điều động và phát huy tính tích cực, tính sáng tạo của giảng viên và sinh viên, không ngừng nâng cao thực lực khoa học - kỹ thuật và khả năng sáng tạo của trường. Cần tăng cường kiểm tra công tác khoa học - kỹ thuật ở các trường, đưa tình hình công tác khoa học - kỹ thuật và thành tích sáng tạo khoa học - kỹ thuật vào chỉ tiêu quan trọng để kiểm tra đánh giá các trường. Các trường cần tích cực tăng cường lãnh đạo, tổ chức quy hoạch, nhận thức rõ nhiệm vụ, kịp thời phát hiện, giải quyết các vấn đề còn tồn tại, bảo đảm cho công tác tổ chức, chính sách, biện pháp và kinh phí trong công tác sáng tạo khoa học - kỹ thuật được thực hiện. Ban, ngành quản lý nghiên cứu khoa học cần đổi mới quan niệm quản lý, hoàn thiện chức năng, cải tiến phương thức quản lý, tích cực khuyến khích phát huy tính tích cực và tính sáng tạo của các nhà nghiên cứu khoa học, không ngừng nâng cao hiệu quả và trình độ quản lý.

7. Tăng cường phân loại chỉ đạo công tác khoa học - kỹ thuật trong nhà trường

Các trường khác nhau sẽ có công tác sáng tạo khoa học - kỹ thuật không giống nhau, nên cần căn cứ vào mục tiêu của các trường để tiến hành phân loại chỉ đạo. Một mặt phải tập trung lực lượng ưu tú xây dựng môn học trọng điểm và trường đại học trình độ cao, bảo đảm trường đảm nhận được trách nhiệm quan trọng trong công tác nghiên cứu khoa học cơ sở và nghiên cứu kỹ thuật cao, dẫn dắt nâng cao trình độ khoa học - kỹ thuật trong các trường; mặt khác cần dốc sức nâng cao khả năng sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong các viện và trường cao đẳng, làm cho các trường có thể phát huy vai trò sáng tạo khoa học - kỹ thuật của mình trong các lĩnh vực, các cấp khác nhau, cần căn cứ vào đặc điểm của các trường để tăng cường hướng dẫn, cố gắng phát triển mô hình “tầng cấp” trong công tác nghiên cứu khoa học ở trường đại học, cao đẳng. Tầng thứ nhất là các trường được phép đào tạo tiến sĩ. Các trường này thực hiện theo chiến lược phát triển “hai trung tâm” giảng dạy và nghiên cứu khoa học, trong đó các môn chính cần nỗ lực trở thành cơ sở nghiên cứu hoặc kho tư tưởng quan trọng để dẫn dắt địa phương hoặc các ngành có liên quan phát triển, khả năng sáng tạo khoa học - kỹ thuật của các môn ưu việt và các thành quả mang tính mục tiêu của nó cần đạt đến trình độ dẫn đầu trong nước, cần có một cơ cấu nghiên cứu khả năng sáng tạo tốt, cơ chế vận hành tốt, có trình độ quản lý, mô

hình phát triển mới. Tầng thứ hai là các trường theo mô hình giảng dạy. Các trường này cần đưa công tác khoa học - kỹ thuật vào chiến lược trọng điểm phát triển, tích cực tổ chức công tác nghiên cứu khoa học, hướng dẫn giảng viên tăng cường ý thức nghiên cứu khoa học, đảm nhận nhiệm vụ nghiên cứu. Từng bước kiện toàn cơ cấu quản lý và cơ cấu phục vụ khoa học - kỹ thuật, chuẩn bị đội ngũ nhân viên quản lý chuyên trách, xây dựng thể chế triển khai thúc đẩy công tác nghiên cứu và chế độ quản lý khoa học - kỹ thuật chuẩn mực, tạo ra môi trường sáng tạo khoa học ngay trong trường. Tầng thứ ba là các trường cao đẳng. Các trường này cần coi nghiên cứu phát triển khoa học - kỹ thuật và phục vụ cho khoa học - kỹ thuật và công tác trọng điểm, nỗ lực triển khai nghiên cứu phát triển và phục vụ khoa học - kỹ thuật trong các ngành, lĩnh vực chủ yếu, tích cực kết hợp với các doanh nghiệp, cùng thực hiện các dự án nghiên cứu kỹ thuật.

8. Tăng cường đầu tư vào công tác sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong các nhà trường

Chính quyền các cấp cần tăng cường đầu tư cho sáng tạo khoa học - kỹ thuật ở các trường, đặc biệt cần tăng cường ủng hộ kinh phí chuyên dùng cho xây dựng các ngành học, phòng thí nghiệm trọng điểm, xây dựng đội ngũ sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong trường, cần mở rộng con đường đầu tư vào sáng tạo khoa học - kỹ thuật, tích cực tranh thủ đầu tư của các doanh nghiệp. Doanh nghiệp là chủ thể đầu tư sáng tạo khoa học kỹ thuật. Các trường cần thông qua việc tiếp nhận các dự án khai thác của doanh nghiệp để thu hút nhiều hơn nữa kinh phí nghiên cứu. Công tác khoa học trong trường cần sự đầu tư từ phía doanh nghiệp, thị trường và từ ngay trong công việc của mình. Kêu gọi đầu tư từ xã hội, doanh nghiệp, thị trường vừa là xu thế tất yếu, vừa là tập quán của quốc tế. Trung tâm nghiên cứu nano của trường Đại học Bang New York (State University of New York) Mỹ có tổng số đầu tư khoảng 3 tỉ đôla Mỹ, trong đó chính phủ chỉ chi 500 triệu, số còn lại đều do trường kêu gọi đầu tư. Không gian và tiềm năng hợp tác nghiên cứu khoa học rất lớn, để làm tốt phương diện này, các trường Cần dựa vào khả năng của chính mình “Bát tiên quá hải, mỗi vị có đều có thần thông”, cần lập ra và hoàn thiện các chính sách có liên quan, căn cứ theo quy định của thị trường về chế độ cổ phần, đầu tư mạo hiểm và chế độ quyền sản xuất, thúc đẩy sáng tạo khoa học trong trường kết hợp với vốn quốc tế, vốn tài chính, vốn xã hội và vốn tư nhân, tích cực tận dụng vốn để đầu tư tín

dụng và đầu tư mạo hiểm, khuyến khích các doanh nghiệp và các giới trong xã hội lập các loại quỹ nghiên cứu khoa học trong các trường.

9. Xây dựng, kiện toàn cơ chế chuyển hóa thành quả khoa học - kỹ thuật trong các trường

Muốn tiến hành cải cách thể chế khoa học - kỹ thuật trong các trường, cần phải dốc sức vào sáng tạo cơ chế chuyển hóa thành quả nghiên cứu. Tích cực thúc đẩy xây dựng hệ thống phục vụ trung gian cho công tác khoa học - kỹ thuật trong trường. Tập trung cải thiện các vấn đề như quy mô ngành phục vụ trung gian nhỏ, chức năng đơn điệu, khả năng phục vụ kém, đẩy nhanh xây dựng hệ thống phục vụ cho khoa học - kỹ thuật xã hội hóa, mạng lưới hóa; tập trung lực lượng xây dựng cơ sở phục vụ công cộng, cơ sở giao dịch thành quả kỹ thuật, cơ sở phục vụ vốn sáng tạo lập nghiệp và cơ sở phục vụ xã hội hóa nhân tài, nỗ lực xây dựng cơ cấu trung gian khoa học - kỹ thuật chuyên nghiệp hóa của các trường, tăng cường liên kết “chuỗi hoạt động khoa học - kỹ thuật” và “chuỗi phát triển sản xuất”, đẩy mạnh liên kết giữa mạng lưới phục vụ khoa học - kỹ thuật của các trường với mạng lưới phục vụ khoa học - kỹ thuật của các doanh nghiệp; xây dựng và kiện toàn hệ thống chuyển hóa thành quả khoa học trong trường nhanh chóng, tiện lợi, cung cấp dịch vụ tối ưu góp phần đẩy nhanh việc chuyển hóa. Để tạo điều kiện thuận lợi cho các trường và doanh nghiệp, bên góp trí tuệ và bên góp vốn có thể lựa chọn đối tác, cần tăng cường công bố thông tin khoa học - kỹ thuật trong trường, thông qua việc thiết lập mạng khoa học và tổ chức triển lãm thành quả khoa học, xây dựng kênh công bố thông tin khoa học trong trường, kiện toàn kho thông tin về thành quả khoa học và nhu cầu kêu gọi đầu tư góp vốn. Cần kết hợp giữa thành quả khoa học - kỹ thuật với các loại vốn đầu tư, tăng cường hợp tác với cơ cấu tài chính, thị trường chứng khoán và cơ cấu đầu tư mạo hiểm, cần tạo điều kiện thường xuyên cho nhân viên khoa học trong trường và các nhà doanh nghiệp gặp gỡ, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, qua đó mở ra các cơ hội hợp tác, từng bước đưa nhân viên khoa học trong trường bước chân vào thị trường, vào doanh nghiệp.

10. Thực hiện các chính sách về sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong nhà trường

Muốn thúc đẩy sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong các trường, cần phải có môi trường chính sách cởi mở, linh hoạt. Về vấn đề tự chủ sáng tạo và lập

nghiệp bằng khoa học - kỹ thuật, Quốc vụ viện đã đề ra việc thực thi chính sách đi kèm với Cương lĩnh quy hoạch phát triển khoa học - kỹ thuật trung và dài hạn của quốc gia, yêu cầu căn cứ vào đặc điểm và tình hình cụ thể của khoa học - kỹ thuật trong trường đưa ra những quy tắc và ý kiến cụ thể về chính sách khoa học - kỹ thuật của nhà nước. Các trường cần căn cứ vào mục tiêu và nhiệm vụ sáng tạo khoa học - kỹ thuật, tiến hành cải cách, tăng cường quản lý, đồng thời kết hợp với tình hình thực tế ở trường để thay đổi, hoàn chỉnh các chính sách và biện pháp quản lý như quản lý giảng dạy, quản lý khoa học - kỹ thuật, quản lý nhân sự, quản lý tài vụ; khuyến khích giảng viên, nhân viên khoa học - kỹ thuật và sinh viên sáng tạo. Cần tặng thưởng thích đáng cho những nhân viên khoa học kỹ thuật trong trường có những nghiên cứu xuất sắc, có phát minh kỹ thuật và có thành quả nghiên cứu được chuyển hóa mang lại hiệu quả cao. Thay đổi chính sách về thu nhập của nhân viên khoa học, thành tích công việc và lợi ích kinh tế, cần phân bổ và bảo đảm sự tham gia đồng bộ của tri thức, kỹ thuật và quản lý. Cải cách và hoàn thiện quản lý dự án khoa học, bảo hộ quyền phát minh của các trường theo pháp luật, nghiêm túc trừng phạt các hành vi xâm phạm bản quyền.

11. Phát triển văn hóa sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong nhà trường

Hoạt động sáng tạo khoa học - kỹ thuật trong các trường đại học, cao đẳng không nên chỉ dựa vào bảo đảm vật chất từ xã hội, mà cần tạo môi trường văn hóa sáng tạo trong nhà trường, cần tuyên truyền trong các nhà trường tinh thần dân tộc với chủ đạo là chủ nghĩa yêu nước, tinh thần thời đại với nòng cốt là cải cách sáng tạo và tinh thần Giang Tô thời kỳ mới với trọng tâm là “lập nghiệp, sáng tạo, ưu tú” trong các trường; tăng cường xây dựng văn hóa sáng tạo với nội dung chủ yếu là “lấy dân làm gốc, lấy nhu cầu làm định hướng, lấy tinh hoa từ mọi nơi, hợp tác, cạnh tranh, khuyến khích sáng tạo, khoan dung với thất bại, chú trọng tích lũy, dũng cảm vượt qua, cầu thị điều mới, bình tĩnh tự tin”; định hướng tinh thần yêu nước tự giác cống hiến, phấn đấu hết mình, tinh thần khoa học dám sáng tạo và thực sự cầu thị, tinh thần đồng đội hợp tác đoàn kết, không màng danh lợi; nên coi văn hóa sáng tạo là nội dung chính trong tư tưởng giáo dục, tư tưởng giảng dạy và xuyên suốt quá trình đào tạo nhân tài. Duy trì thái độ nghiên cứu chân lý không giới hạn, học thuật vô bờ, nghiên cứu không quyền lực, làm sống động tư tưởng học thuật, thúc đẩy giao lưu học thuật, khuyến khích học thuật phát triển, làm cho vườn hoa học thuật ngày càng rực rỡ sắc

huong. Lập nên các kênh giao lưu học thuật đa dạng về chủ đề, tầng cấp và hình thức, tạo ra không khí nghiên cứu học thuật và môi trường khuyến khích sáng tạo, lập nghiệp; cần tôn trọng quyền tự chủ trong học thuật của các cơ quan nghiên cứu và tự do học thuật của nhân viên khoa học. Tăng cường xây dựng đạo đức nghiên cứu, ủng hộ tinh thần khoa học cầu thị, nghiêm túc, kiên quyết phản đối và chấn chỉnh những hành vi làm giả, vi phạm bản quyền, bá quyền trong học thuật và mưu lợi bản thân.

Trình độ phát triển của triết học xã hội thể hiện khả năng tư duy, đời sống tinh thần và tố chất văn minh của một dân tộc và quốc gia. Triết học xã hội là một bộ phận của hệ thống sáng tạo quốc gia, đứng trên góc độ xây dựng chiến lược đất nước sáng tạo, cần nhận thức rõ vai trò quan trọng của triết học xã hội, đặt nó vào vị trí xứng đáng và cần tập trung kiện toàn hệ thống sáng tạo lý luận khoa học của triết học xã hội trong các trường đại học, cao đẳng.

12. Vị trí và vai trò của triết học xã hội trong sự nghiệp hiện đại hóa

Đối tượng của triết học xã hội chủ yếu là thực tiễn xã hội loài người, với tôn chỉ là tổng kết những bài học kinh nghiệm trong thực tiễn, nắm được quy luật cơ bản, bao gồm triết học, chính trị, lý luận, mỹ thuật, tôn giáo, lôgic học, ngôn ngữ, nhân loại học, xã hội học, lịch sử, luật, giáo dục học, tâm lý học, văn nghệ. Triết học xã hội đưa ra những lý luận chỉ đạo phát triển thực tiễn xã hội, bao gồm cả lý luận chỉ đạo để tìm hiểu thực tiễn của khoa học tự nhiên. Triết học xã hội và khoa học tự nhiên như hai bánh của xe, như đôi cánh của chim, trong lịch trình xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc, triết học xã hội có vị trí quan trọng tương đương với khoa học tự nhiên. Hiện đại hóa chủ nghĩa xã hội nên vừa có khoa học tự nhiên phát triển, cũng vừa có triết học xã hội tiên bộ. Thực hiện chiến lược giảng dạy khoa học xây dựng đất nước, xây dựng tỉnh, bao gồm phát triển cả khoa học tự nhiên và triết học xã hội.

Cần coi trọng cả khoa học tự nhiên và triết học xã hội, phát huy tối đa vai trò của triết học xã hội và nhân tài triết học xã hội, thúc đẩy văn minh vật chất xã hội chủ nghĩa, văn minh chính trị, văn minh tinh thần phát triển hài hòa, phát triển toàn diện con người, bảo đảm về tư tưởng, động lực tinh thần và ủng hộ vị trí lực cho công cuộc xây dựng xã hội khá giả, đẩy mạnh việc thực hiện hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa.

Tiếp tục phát triển sự nghiệp triết học xã hội của tỉnh Giang Tô, quán triệt tư tưởng “ba đại diện”, thực hiện nội dung quan trọng của mục tiêu phấn đấu “hai định hướng” là tiếp tục phát triển khoa học, đẩy mạnh “hai định hướng”. Trong quá trình thúc đẩy “hai định hướng”, triết học xã hội của Giang Tô sẽ có những cơ hội phát triển thuận lợi, đồng thời sẽ đảm nhận sứ mệnh lịch sử cao cả.

Triết học xã hội trong các trường đại học, cao đẳng là bộ phận quan trọng của sự nghiệp triết học xã hội và sự nghiệp giáo dục. Thực tiễn cải cách mở cửa yêu cầu công tác nghiên cứu, giảng dạy triết học xã hội phải kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện công trình nghiên cứu và xây dựng lý luận chủ nghĩa Mác; tích cực triển khai công việc có liên quan tới xây dựng hệ thống môn triết học xã hội và hệ thống giáo trình, đào tạo nhân tài và nghiên cứu lý luận Mác; tập hợp hệ thống môn học, tạo nên cơ sở môn học, công hiến cho sự phát triển của triết học xã hội.

13. Tình hình và nhiệm vụ của triết học xã hội trong trường đại học, cao đẳng

Sáng tạo là linh hồn của triết học xã hội. Công cuộc xây dựng đất nước sáng tạo đã mở ra tương lai rộng lớn cho sự phát triển của triết học xã hội, nhưng đồng thời cũng đặt ra những yêu cầu cao hơn đối với triết học xã hội. Trong lần học tập tập thể lần thứ 13 của Cục Chính trị Trung ương, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đã từng chỉ rõ: “Dưới sự chỉ đạo của chủ nghĩa Mác, kết hợp chặt chẽ thực tiễn mới, sáng tạo mới là con đường tất yếu của sự nghiệp phát triển triết học xã hội của Trung Quốc. Giới triết học xã hội cần làm tròn trách nhiệm lịch sử của mình, định hướng cho học thuật phát triển, mở ra chân trời tri thức, khai thông không gian tư duy, vừa cập nhật hiện tại vừa kế thừa truyền thống, vừa lĩnh hội trong nước vừa học tập quốc tế, đẩy mạnh sáng tạo quan điểm học thuật, sáng tạo hệ thống học thuật và sáng tạo phương pháp nghiên cứu, nỗ lực xây dựng triết học xã hội mang màu sắc Trung Quốc, phong cách Trung Quốc, khí chất Trung Quốc”. Lời phát biểu này của đồng chí Hồ Cẩm Đào đã khái quát hoàn chỉnh nhiệm vụ thời đại, nội dung sáng tạo và phương hướng phấn đấu của triết học xã hội Trung Quốc. Triết học xã hội trong các trường đại học, cao đẳng cần định hướng đúng đắn cho sự phát triển của học thuật, xác định lĩnh vực chính, nắm được chủ đề quan trọng, thực hiện chuyên mục quan trọng, xây dựng

cơ sở sáng tạo, đào tạo đội ngũ sáng tạo, nâng cao năng lực sáng tạo, góp phần vào công cuộc xây dựng kinh tế và phát triển xã hội của đất nước và địa phương.

Thứ nhất, đào tạo nhân tài ưu tú có tinh thần sáng tạo. Thực hiện giáo dục tố chất, đào tạo đội ngũ nhân tài ưu tú có tinh thần sáng tạo. Theo yêu cầu xây dựng đội ngũ lý luận chủ nghĩa Mác vững về chính trị, tinh thông nghiệp vụ, tác phong nghiêm túc, có thể đảm nhận các dự án nghiên cứu khoa học - kỹ thuật quan trọng và các công trình lớn, đẩy mạnh xây dựng đội ngũ sáng tạo, theo dõi để đào tạo trong giới thanh niên, trung niên lực lượng cốt cán về học thuật và những người dẫn đầu về triết học xã hội.

Thứ hai, xây dựng hệ thống sáng tạo lý luận triết học xã hội trong các trường đại học, cao đẳng. Thực hiện tốt công trình nghiên cứu và xây dựng lý luận chủ nghĩa Mác, bảo đảm những thành quả mới nhất trong công tác nghiên cứu chủ nghĩa Mác được đưa vào công tác xây dựng môn học và biên soạn giáo trình triết học xã hội trong các trường. Tập trung xây dựng hệ thống môn học và giáo trình lý luận chủ nghĩa Mác mang đậm đặc trưng thời đại, cần biên soạn các giáo trình lý luận cơ sở triết học, kinh tế chính trị, khoa học xã hội chủ nghĩa và các giáo trình triết học xã hội như chính trị, xã hội học, luật, lịch sử, báo chí, văn học thể hiện rõ thành quả mới nhất về chủ nghĩa Mác của Trung Quốc hiện nay.

Thứ ba, tích cực nâng cao chất lượng nghiên cứu môn khoa học triết học xã hội trong các trường đại học, cao đẳng. Phát huy tối đa ưu thế của nhà trường là nơi tập trung đông đảo các chuyên gia học giả triết học, tổ chức triển khai các đề tài quan trọng, không ngừng thúc đẩy sáng tạo lý luận, cố gắng đạt được những thành quả nghiên cứu cơ sở quan trọng có giá trị học thuật, có sức ảnh hưởng trong xã hội và những ứng dụng thành quả nghiên cứu để giải quyết các vấn đề hiện thực quan trọng. Nắm được định hướng chính là xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc, cần kết hợp giữa nghiên cứu lý luận cơ sở và nghiên cứu vấn đề hiện thực, kiên trì với tư tưởng giải phóng, thực sự cầu thị, tân tiến cùng thời đại, nghiêm túc nghiên cứu các vấn đề quan trọng phải đối mặt trong quá trình xây dựng kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và xây dựng đảng xã hội chủ nghĩa, nâng cao khả năng sáng tạo tổng hợp triết học xã hội trong nhà trường.

14. Các biện pháp để phát triển triết học xã hội trong nhà trường

Muốn phát triển triết học xã hội trong nhà trường, cần kiên trì với “kim chỉ nam” là chủ nghĩa Mác, tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình và tư tưởng quan trọng “ba đại diện”, tăng cường xây dựng cơ sở nghiên cứu và giảng dạy triết học xã hội, nâng cao khả năng nghiên cứu và giảng dạy triết học xã hội; tăng cường xây dựng đội ngũ nhân tài, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo nhân tài và nâng cao chất lượng nghiên cứu triết học xã hội; tăng cường lãnh đạo, nâng mức đầu tư, chú trọng cải cách. Để thúc đẩy sáng tạo hệ thống giáo trình và hệ thống lý luận triết học xã hội, cần đề ra các thể chế, cơ chế và điều kiện thuận lợi.

Đẩy mạnh việc xây dựng, nâng cao khả năng nghiên cứu và giảng dạy triết học xã hội. Tập trung lực lượng xây dựng cơ sở nghiên cứu trình độ cao. Các cơ sở này cần lấy trọng tâm nghiên cứu là các vấn đề định hướng cho các môn học, vấn đề lý luận và thực tiễn trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tập trung nguồn tài nguyên có ưu thế, hình thành khả năng sáng tạo tổng hợp nhiều môn giao thoa với nhau; cần đào tạo nhân tài và đội ngũ sáng tạo dẫn đầu trào lưu nghiên cứu học thuật trong nước, tăng cường khả năng đối thoại học thuật với quốc tế; cần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, phát huy vai trò “kho tư tưởng”, “kho nhân tài”.

Tăng cường xây dựng đội ngũ nhân tài triết học xã hội, tạo điều kiện cho việc đào tạo nhân tài sáng tạo và nâng cao chất lượng nghiên cứu triết học xã hội. cần sáng tạo hình thức đào tạo nhân tài, kiện toàn hệ thống đào tạo nhân tài cơ sở và nhân tài trừ bị, hình thành ở họ tổ chất lý luận tốt, bao quát rộng về lý luận, phương pháp phân tích chính xác. Cần tập trung đào tạo những nhân tài mũi nhọn có khả năng đứng đầu về học thuật, có khả năng nghiên cứu tất. cần tăng cường các biện pháp hỗ trợ cho việc tuyển lựa các nhân tài lý luận chủ nghĩa Mác, tạo nên những chuyên gia lý luận chủ nghĩa Mác thông hiểu Đông Tây, có sức ảnh hưởng lớn cả trong và ngoài nước. Cần tăng cường đào tạo những con người ưu tú trong học thuật còn đang tiềm ẩn, tạo nên các nhân vật dẫn đầu trong các môn, các chuyên ngành. Cần tăng cường đào tạo nhân tài chuyên ngành chủ nghĩa Mác trong các trường đại học, cao đẳng, tạo nên lớp nhân tài trừ bị có tổ chất tất, có chí hướng nghiên cứu lý luận chủ nghĩa Mác.

Tăng cường lãnh đạo, nâng mức đầu tư, chú trọng cải cách, đề ra các thể chế, cơ chế và điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng nghiên cứu triết học xã hội trong nhà trường. Tăng cường và cải tiến lãnh đạo đối với triết học xã hội, cần có tổ chức bảo đảm cho sự phát triển của triết học xã hội trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện kế hoạch phát triển triết học xã hội của các trường, bảo đảm phát triển bền vững, hài hòa và lâu dài. Nâng mức đầu tư kinh phí cho công tác nghiên cứu triết học xã hội, xây dựng, kiện toàn thể chế nhiều nguồn đầu tư kinh phí cho nghiên cứu mà nòng cốt là chính phủ, từng bước nâng cao tỷ lệ kinh phí dành cho nghiên cứu triết học xã hội so với các nghiên cứu khoa học khác. Chú trọng cải cách thể chế nghiên cứu khoa học, hình thành cơ chế quản lý nghiên cứu triết học xã hội có định hướng rõ ràng, có đánh giá giám sát, cạnh tranh chuyển đổi có trình tự, chuyển hóa thành quả nhanh, tổ chức vận hành hiệu quả cao, kích thích tối đa tính tích cực, chủ động và sáng tạo của nhân viên nghiên cứu triết học xã hội. Thúc đẩy liên hệ, hợp tác giữa nhà trường với chính phủ, doanh nghiệp, đoàn thể, tạo mọi điều kiện để những người nghiên cứu triết học xã hội có thể thâm nhập thực tế, xã hội.



TTBD ĐBDC

